

Hãy Khóc cho Tiếng Việt

Manh Kim



Phạm Quỳnh: “*Tiếng nước ta còn, nước ta còn.*”

Thay vì làm to chuyện với một slogan quảng cáo thì “cơ quan chức năng văn hóa” nên tìm giải pháp khẩn cấp để chấn chỉnh tình trạng hỗn loạn tiếng Việt. Cái gọi là “*rất phản cảm, thiếu văn hóa và thiếu thẩm mỹ*” đang hiện diện tràn lan trong việc sử dụng tiếng Việt và không chỉ với một từ mà với vô số từ và vô số câu.

Nếu nói tiếng Việt là một trong những tấm “căn cước” định tính cho văn hóa dân tộc thì cách sử dụng tiếng Việt thời đại này đã cho thấy tấm căn cước tiếng Việt đang bị phá phách ấu tả đến mức đáng hổ thẹn.

- Từ việc ghép từ vô tội vạ đến tình trạng đặt ra những “khái niệm” ngữ nghĩa méo mó (chẳng hạn “trạm thu giá”), tiếng Việt đang bị sử dụng với một thái độ vừa cưỡng bức vừa khinh rẻ. Nếu cần tìm một bằng chứng cho thấy văn hóa xuống cấp và chọn ra nạn nhân tiêu biểu thì tiếng Việt là nạn nhân không thể không nhắc.
 - Không chỉ “**cưỡng hôn**” – được hiểu lệch lạc là “*cưỡng bức để được hôn*” còn có vô số kiểu nói kỳ quái khác.
 - Trong thực tế, có bao giờ chúng ta nói “Nè, khi đang **tham gia giao thông** thì tạt qua tiệm bánh mì mua giùm cho tôi một ổ!” Có bao giờ người ta nói, “đang tham gia giao thông thì tôi gặp cậu ấy...!” Ai đặt ra cái cụm từ dị hợm này? Ngoài ra, có thể kể vô số từ bình thường khác cũng đang được dùng một cách bất thường.
 - “**Quá trình**” là một ví dụ. Cái gì cũng “quá trình.” Trường hợp nào cũng “quá trình.” Sự việc nào cũng “quá trình”... “Một thí sinh dùng máy trợ thính trong quá trình thi,” “Một giáo viên tử nạn trong quá trình làm nhiệm vụ coi thi.” Chưa hết, “trong quá trình uống café,” “trong quá trình ăn tô hủ tít,” “trong quá trình tham gia giao thông”...

Kinh hoàng hơn là gần đây người ta “**ting giản**” (bỏ) luôn chữ “trong” khi nói về một “quá trình” – chẳng hạn “Quá trình đi từ bàn mình đến bàn nạn nhân, hung thủ rút sẵn con dao ra cầm trên tay!”

Trong khi đó, “quá trình” – được định nghĩa trong Từ Điển Tiếng Việt (chủ biên Hoàng Phê, Viện Ngôn Ngữ Học, NXB Hồng Đức 2018) – như sau: “Tổng thể nói chung những hiện tượng nối tiếp nhau trong thời gian, theo một trình tự nhất định của một sự việc nào đó.”

- Dĩ nhiên chẳng ai đòi hỏi viết báo phải dùng câu chữ đẹp đẽ và kiêu kỳ như nhạc ngữ trong âm nhạc Phạm Duy nhưng biến mình thành học trò tiểu học khi viết báo thì thật không nên! Nhưng việc **viết sai chính tả một cách bất chấp và báo chí đăng sai chính tả một cách bất kể** đã không còn là “hiện tượng.” Nó đã trở thành một tệ nạn, một thảm trạng thật sự đối với chữ Quốc Ngữ.

Viết sai chính tả là “chuyện nhỏ.” Bây giờ là thời của những lộn xộn giữa “**bàng quan**” và “**bàng quang**,” giữa “**rốt cuộc**” và “**rốt cục**” (sai), giữa “**kết cục**” và “**kết cuộc**” (sai)...

Giờ là thời “thích là xài,” chẳng cần tìm hiểu hay mất thời giờ tra cứu từ điển, cho nên mới không phân biệt được “**điểm yếu**” (nhược điểm) và “**yếu điểm**,” cho nên mới viết “**thăm quan**” thay vì “**tham quan**.”

Tình trạng tiếng Việt bị hạ xuống trình độ “cấp tiểu học” lại xảy ra với một nghịch lý là thích làm sang. Thay vì viết “tôi thấy” thì người ta cứ nói “tôi mục sở thị!” Giữa việc trang điểm ngôn ngữ với việc làm dáng nhưng không giấu được điệu bộ giả tạo che đậy cái lớp què mùa chữ nghĩa là một lần ranh không phải không khó thấy.

- Nhân tiện nói thêm, việc nhầm lẫn các từ Hán Việt cũng là “hiện tượng thời đại.” Mới đây, tôi đã đọc một bài điểm sách, trong đó, vị nhà báo nổi tiếng nọ đã ví ngôn ngữ văn chương như một thứ “thần quyền” để phục vụ cho “thần dân” (với ý nghĩa của “thần” trong “thần dân” thuộc khái niệm... “thần thánh!”).

- Không chỉ sai lệch chữ và nghĩa mà tiếng Việt ngày nay còn méo mó cấu trúc. Thay vì nói “Chương trình này được Sony tài trợ,” người ta thích nói “Chương trình này được tài trợ bởi Sony.” Như thế còn đỡ. Người ta thậm chí còn nói “Thủ tướng VN đã được đón tiếp bởi ông Shinzo Abe.” Người ta không thấy lạ khi nói “Đội mũ bảo hiểm đối với người đi xe máy,” mà thay vì phải nói một cách bình thường: “Người đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.” Thay vì nói “Thí sinh này ở Tiền Giang” thì lại dùng “Thí sinh này đến từ Tiền Giang,” như thể phải vậy mới là ngôn ngữ của thời hội nhập. Where are you from, hử anh/chị dẫn chương trình? Are you from Vietnam?
- Rồi còn “fan hâm mộ,” rồi “cặp đôi,” rồi còn đầy những câu không hề có chủ ngữ: “Sốc với phát biểu...,” “Choáng với hình ảnh”... Nếu thời chiến tranh người ta “khóc cười với vận nước nổi trôi” thì ngày nay chúng ta cần phải biết khóc trước sự bi thảm mỗi lúc mỗi tẻ của chữ Quốc Ngữ.

Trong thực tế, nhiều hội thảo “làm trong sáng tiếng Việt” đã liên tục được tổ chức nhưng nếu đọc các tham luận này sẽ thấy hầu hết đều nhắc đi nhắc lại lời nói của ông **Hồ Chí Minh về việc đề cao “làm trong sáng tiếng Việt.”** Việc viện dẫn phát biểu của một người mà **tiếng Việt của ông ta luôn đáng “minh họa” cho sự bi thảm của tiếng Việt** – được ông ấy dùng trong cái thời mà Việt Nam có vô số nhân vật có thể nói là bậc thầy ngôn ngữ, từ cụ Phan Khôi đến các nhà văn-thi sĩ kiệt xuất phải lâm vào cảnh bi thương trong cái “vụ án” gọi là “Nhân văn Giai phẩm” – cho thấy điều đó chẳng có ý nghĩa gì. Thậm chí ngay cả khi ông Hồ có tài giỏi tiếng Việt thì việc trích lời ông ta cũng không phải là giải pháp. Cần phải làm gì, làm như thế nào, làm từ đâu... mới là điều nên bàn.

Báo chí cũng đừng nhắc đi nhắc lại nữa câu nói của cụ Phạm Quỳnh “Tiếng nước ta còn, nước ta còn.” Báo chí cần tự sửa mình trước, thay vì cứ nói về cái sự đang biến mất hoặc đang biến dạng. Tìm kiếm giải pháp toàn diện cho việc “cứu” tiếng Việt không phải là việc của một cá nhân hay một tổ chức, nhưng trước mắt, và cần kíp, chính báo chí phải tiên phong trong việc chấn chỉnh lại biên tập. Báo chí cần làm gương trong việc “làm trong sáng tiếng Việt.” Cứ thích đề cập đến bảo tồn và gìn giữ văn hóa, tại sao lại đối xử với tiếng Việt theo cách như đang chứng kiến! Khi nhà báo than thở trước hiện tượng di tích văn hóa xuống cấp trong một bài viết nghệch ngoạc chấm phẩy tùy hứng thì sự xuống cấp văn hóa đã vô tình bị đẩy xuống thêm một cấp nữa rồi.

Khi nhà báo còn viết đầy lỗi chính tả, thường xuyên và cố ý, như có thể thấy hàng ngày trên trang cá nhân của họ, thì sao họ có thể dạy con mình “yêu tiếng Việt,” hoặc chứng tỏ cho con em mình thấy mình “quý tiếng Việt” bằng việc đi thấp nhang ở mộ các bậc tiền nhân khai xướng tiếng Việt?

Mạnh Kim